|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trường: THCS Lê Hồng Phong  Tổ: Tự nhiên | Tuần:19  Tiết PPCT:19 | Ngày soạn: 20/12/2022  Ngày dạy: |

**Bài 6**

**CÁC LOẠI VẢI THƯỜNG DÙNG TRONG MAY MẶC**

**Thời gian thực hiện: 01 tiết**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được các loại vải thông dụng được dùng để may trang phục.

**2. Về năng lực:**

**Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học, chủ động, tích cực học tập, vận dụng tột cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng về các loại vải thường dùng trong may mặc để giải quyết những vấn đề về trang phục và thời trang.

- Giao tiếp và hợp tác biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của bài học, thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm.

**Năng lực công nghệ**

- Nhận thức công nghệ: nhận biết được các loại vải thông dụng được dùng để lấy trang phục, nhận biết được thành phần sợi dệt của vải trên nhãn quần áo.

- Giao tiếp công nghệ: đọc được các nhãn thành phần sợi dệt của vải, sử dụng được các thuật ngữ về các loại vải để trình bày nguồn gốc, ưu, nhược điểm của mỗi loại vải.

- Sử dụng công nghệ khám phá được ưu điểm, nhược điểm chung của các loại vải thường dùng trong may mặc để có ý thức sử dụng phù hợp.

- Đánh giá công nghệ: nhận xét, đánh giá ưu, nhược điểm của các loại vải thường dùng trong may mặc.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng về các loại vải thường dùng vào đời sống hằng ngày.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Tìm hiểu mục tiêu bài:

- Chuẩn bị tài liệu giảng dạy: SHS và SBT là tài liệu tham khảo chính;

- Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện dạy học:

+ Một số nhãn quần áo có ghi thành phần sợi dệt.

Các mẫu vải để thực nghiệm tinh chất của vải.

+ Chén nhựa chứa nước để thực nghiệm độ thấm nước của vải.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước bài học trong SHS,

- Sưu tầm các mảnh vải vụn,

-Chén nhựa nhỏ chứa nước.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (khoảng 5 phút)**

**a. Mục tiêu**: tạo nhu cầu tìm hiểu về các loại vải thông dụng trong may mặc

**b.Nội dung**: Quần áo mặc thưởng ngày được may bằng những loại vải gì?

**c. Sản phẩm**: nhu cầu tìm hiểu các loại vải thông dùng trong may mặc.

d. Tổ chức thực hiện:: sử dụng hình thức học tập toàn lớp.

+ GV minh hoạ các loại quần áo và đặt câu hỏi về loại vải dùng để may các quần áo

+ GV giới thiệu mục tiêu bài học.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**2. 1. Tìm hiểu về** **vải sợi thiên nhiên(khoảng 8 phút)**

**a. Mục tiêu**: giới thiệu các loại vải sợi thiên nhiên.

**b.Nội dung**: một số nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên.

**c. Sản phẩm**: các loại vải sợi thiên nhiên và đặc điểm chủ yếu của vải sợi thiên nhiên.

d. Tổ chức thực hiện:; sử dụng hình thức dạy học toàn lớp kết hợp học tập theo nhóm nhỏ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| +GV yêu cầu HS quan sát các mẫu vải đã chuẩn bị, thao tác rút từng cái sợi để HS nhận biết vải được tạo thành từ các hệ sợi đan dệt với nhau.  + GV yêu cầu HS quan sát Hình 6,1 trong SHS và dẫn dắt HS phân tích để tìm ra điểm chung của các loại nguyên liệu dùng để sản xuất vải sợi thiên nhiên những dạng sợi có sẵn trong tự nhiên như sợi tơ của tằm, sợi xơ của quả bông, sợi xơ trong thân của cây lanh.  + GV giải thích thêm cho HS: trong quá trình sản xuất vải, các loại tơ tằm, xơ bông, lông thú,... đều phải được kéo thành sợi dệt để dệt vải.  +GV tổ chức cho HS hoạt động theo cặp vò và nhúng vải vào nước để nhận định độ nhàu, tinh hút ẩm của vải sợi thiên nhiên, từ đó siêu ưu, nhược điểm trong quá trình sử dụng của quần áo may bằng vải sợi thiên nhiên.  +GV giới thiệu thêm những loại vật nuôi và cây trồng khác là nguồn nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên lông gà, vịt, cừu, lạc đà, cây đay, cây gai,  +GV yêu cầu HS nhắc lại các ý chính để đúc kết thành kiến thức của bài học, | **1. Vải sợi thiên nhiên**  Vải sợi thiên nhiên được dệt từ các dạng sợi có sẵn trong tự nhiên như vải tơ tằm, vải bông, vải len, vải lanh,... Vải sợi thiên nhiên hút ẩm tốt nên mặc thoáng mát nhưng dễ nhàu , |

**2. 1. Tìm hiểu về** **Vải sợi hoá học** **(khoảng 8 phút)**

**a. Mục tiêu:** tìm hiểu các loại vải sợi hoá học.

**b. Nội dung**: nguyên liệu sản xuất vải sợi nhân tạo và vải sợi tổng hợp.

**c.Sản phẩm;** các loại vải sợi hoá học và đặc điểm chủ yếu của vải sợi hoá học,

d. Tổ chức thực hiện:: sử dụng hình thức học tập toàn lớp kết hợp học tập theo nhóm nhỏ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| +GV yêu cầu HS quan sát Hình 6.2 trong SHS và đặt câu hỏi về điểm chung của các nguyên liệu dùng để sản xuất vải sợi hoá học (là các chất hoá học).  + GV giải thích: Muốn sử dụng các chất hoá học này để dệt thành vải thì phải tác động bằng các phương pháp hoá học và vật li để chúng chuyển thành dạng sợi dệt.  +GV gợi mở, dẫn dắt để HS nhận ra sự khác nhau giữa nguyên liệu sản xuất vải sợi thiên nhiên (dạng sợi có sẵn trong thiên nhiên) và vải sợi hoá học (dạng sợi do con người tạo ra từ các chất hoá học).  + GV tổ chức cho HS thực hiện theo cặp và và nhúng vải vào nước để nhận định về độ nhàu, độ hút ẩm của vải sợi hoá học; so sánh với vải sợi thiên nhiên  + GV yêu cầu HS nhắc lại các ý chỉnh để đúc kết thành kiến thức của bài học, | **2. Vải sợi hoá học**  Vải sợi hoá học được tạo thành từ một số chất hoá học. Vải sợi khoá học gồm vải sợi nhân tạo (vải satin, tơ lụa nhân tạo,...), vải sợi tổng hợp (vải polyester, lụa nylon). Vải sợi hoá học ít nhàu, Vải nhân tạo thấm hút tốt nên mặc thoáng mát, còn vải sợi tổng hợp thì ít thấm mồ hôi nên mặc bí.  . |

**2. 3. Tìm hiểu về** **Vải sợi pha** **(khoảng 9 phút)**

**a. Mục tiêu**: giới thiệu các loại vải sợi pha.

**b. Nội dung**: nguyên liệu sản xuất vải sợi pha.

**c. Sản phẩm**: các loại vải sợi pha và đặc điểm chủ yếu của vải sợi pla.

d. Tổ chức thực hiện:: sử dụng hình thức học tập toàn lớp.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| + GV yêu cầu HS nhắc lại những nhược điểm của vải sợi thiên nhiên và vải sợi hoả học để từ đó gợi lên ý tưởng về việc sản xuất loại vải có thể khắc phục được các nhược điểm đó.  + GV hướng dẫn HS quan sát Hinh 6.3 trong SHS để nhận ra nguyên liệu sản xuất vải sợi pha là nhiều loại sợi khác nhau.  + GV dẫn dắt, gợi mở để HS nhận ra: có thể kết hợp nhiều loại sợi dệt khác nhau để giảm bớt nhược điểm của từng loại sợi.  + GV nêu những ví dụ minh hoạ và dẫn dắt HS phân tích những nhược điểm nào của sợi thành phần được khắc phục,  + GV yêu cầu HS nhắc lại ý chính để đúc kết thành kiến thức của bài học. | **3. Vải sợi pha**  Vải sợi pha được dệt từ sợi pha do lai hay nhiều loại sợi kết hợp với nhau. Vải sợi pha thưởng có những ưu điểm của các loại sợi thành phần. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập (khoảng 10 phút)**

**a. Mục tiêu**: củng cố kiến thức về đặc điểm chủ yếu của các loại vải.

**b. Nội dung**: bài tập phần Luyện tập trong SHS.

**c. Sản phẩm**: đáp án bài tập luyện tập trong SHS.

d. Tổ chức thực hiện:: sử dụng hình thức học tập theo nhóm nhỏ.

+ GV dẫn dắt HS giải bài tập ở phần Luyện tập trong SHS.

• Câu 1. Nêu ưu và nhược điểm của các loại vải sợi pha đã cho.

GV yêu cầu các nhóm HS đọc bảng ưu nhược điểm của các loại vải, ghi nhận các tụ điểm và nhược điểm của mỗi loại vải. Sau đó kết hợp tu điểm, nhược điểm của các loại sợi thành phần theo loại vải đã được nêu, loại bỏ những điểm trung lập hoặc đối nghịch nhau để tiêu được tính chất của loại vải pha.

Gợi ý đáp án

Vải KT: hút ẩm cao, mặc thoáng mát, không lâu, độ bền cao, khắc phục được nhược dễm dễ nhàu của sợi bông và nhược điểm hút ẩm kém, mặc nóng của vải sợi tổng hợp,

Vải PEVI: hút ẩm tốt, mặc thoáng mát, vải mềm mại, không nhảu, độ bền cao, khắc phục được nhược điểm kém bền của vải sợi nhân tạo, nhược điểm kém hút ẩm, mặc nóng của vải sợi tổng hợp.

Tuỳ theo tinh linh thực tế, GV có thể tổ chức cho HS thử nghiệm mẫu vải mã HS đã chuẩn bị để nhận biết loại vải.

• Câu 2. Xác định loại vải dựa theo thành phần sợi dệt trên nhãn quần áo,

GV có thể bổ sung thêm những nhãn quần áo thực tế để HS nhận biết loại vải.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng (khoảng 5 phút)**

**a. Mục tiêu**: giúp HS củng cố và vận dụng các kiến thức, kĩ năng vừa học vào thực tiễn.

**b. Nội dung**: bài tập phần Vận dụng trong SHS và bài tập về nhà trong SBT.

c**. Sản phẩm**: đáp án bài tập vận dụng và bài tập về nhà.

d. Tổ chức thực hiện:: hướng dẫn làm bài tập ở nhà.

+ GV hướng dẫn HS tìm đọc thành phần sợi dệt trên thân quần áo của bản thân và người thân trong gia đình và nhận định xem có những ưu điểm và nhược điểm dung như trong thực tế sử dụng không.

+GV có thể giao bài tập trong SBT cho HS thực hiện ở nhà.